

Số: 02/2022/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông VHS;

Các thẩm phán: Ông NXP;
Ông HMM.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông ĐNC, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên họp: Ông LSL, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 08/2021/QĐST-HC ngày 23 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hdg đã căn cứ khoản 5 Điều 38; khoản 1, điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại”, giữa:

*** Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 116 Mạc Đình Chi, Phường LTN, thành phố Hdg, tỉnh Hdg.

*** Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hdg, tỉnh Hdg;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường LTN, thành phố Hdg, tỉnh Hdg.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 24/8/2021, bà Nguyễn Thị T kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 08/2021/QĐST-HC ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hdg.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Ngày 12/9/2019, bà Nguyễn Thị T nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 3640/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hdg. Ngày 29/9/2020, bà Nguyễn Thị T nộp đơn khởi kiện đối với Quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên tới Tòa án cấp sơ thẩm.

Việc bà T nộp đơn khởi kiện Quyết định số 3640 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân thành phố Hdg tới Tòa án cấp sơ thẩm đã quá thời hạn theo quy định là 17 ngày. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào việc bà T nộp đơn khởi kiện khi đã quá thời hạn để ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, theo khoản 5 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính quy định:

“5. Các quy định của Bộ luật dân sự về cách xác định thời hạn, thời hiệu được áp dụng trong tổ tụng hành chính”.

Bên cạnh đó, Điều 156 Bộ luật dân sự quy định:

“Thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự

Thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự là khoảng thời gian xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

1. Sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan làm cho chủ thể có quyền khởi kiện, quyền yêu cầu không thể khởi kiện, yêu cầu trong phạm vi thời hiệu.

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép”.

Do tình hình dịch bệnh Covid19 có diễn biến phức tạp nên ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về việc cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ ngày 01/4/2020. Sau đó, ngày 13/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hdg ban hành Quyết định số 2332/QĐ-UBND về việc thực hiện cách ly toàn thành phố Hdg trong vòng 15 ngày kể từ ngày 14/8/2020. Như vậy, hai đợt cách ly nêu trên có thời gian là 01 tháng và việc cách ly xã hội do dịch bệnh Covid19 là sự kiện bất khả kháng, xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được. Việc cách ly xã hội đã khiến bà T không thể thực hiện việc khởi kiện trong phạm vi thời hiệu nên thời gian 01 tháng cách ly xã hội này không được tính vào thời hiệu khởi kiện theo đúng quy định của khoản 5 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính và Điều 156 Bộ luật dân sự. Vì vậy, việc bà T nộp đơn khởi kiện tới Tòa án chỉ chậm 17 ngày so với phạm vi thời hiệu là vẫn trong thời hạn theo luật định. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do thời hiệu khởi kiện là hết là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của các đương sự.

Từ những căn cứ trên thấy có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện; hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm và giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 08/2021/QĐST-HC ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hdg;

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Hdg tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả bà T 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai số 0007752 ngày 30/8/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hdg.

Số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm được xác định lại sau khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hdg;
- Cục THADS tỉnh Hdg;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

VHS